

HCM..., ngày 30 tháng 10 năm 2020

Số: 8586.../2020/EIB-KTTH

V/v công bố thông tin giải trình biến động lợi
nhuận sau thuế quý III.2020 so với cùng kỳ năm trước**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK TP.HCM****Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán TP HCM**

Công ty: Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam

Mã chứng khoán: EIB

Trụ sở chính: Tầng 8, Văn phòng số L8-01-11+16, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn và
45A Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Q.1, Tp.HCM

Điện thoại: (028) 3821 0056

Fax: (028) 3914 2457

Người thực hiện công bố thông tin: **Nguyễn Hồ Hoàng Vũ** - Phó Tổng Giám đốc.Địa chỉ: Tầng 8, Văn phòng số L8-01-11+16, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn và 45A
Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Q.1, Tp.HCM

Điện thoại: (028) 3821 0056

Fax: (028) 3914 2457

Loại thông tin công bố: 24h 72h Bất thường Theo yêu cầu Định kỳNội dung thông tin công bố: Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế quý III.2020 so với
cùng kỳ năm trước.Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày
30/10/2020 tại đường dẫn <http://www.eximbank.com.vn>.Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách
nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu. KTTH.

**KT TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC****NGUYỄN HỒ HOÀNG VŨ**

HCM..., ngày 30 tháng 10 năm 2020

Số: 8587./2020/EIB-KTTH
 V/v giải trình biến động lợi nhuận sau thuế
 quý III.2020 so với cùng kỳ năm trước

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán TP HCM

- Căn cứ Khoản 4 Điều 11 Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất Quý III.2020 của Ngân hàng đã công bố thông tin ngày 30/10/2020;

Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (“EIB”) giải trình nguyên nhân lợi nhuận sau thuế Quý III.2020 thay đổi so với cùng kỳ năm 2019 như sau:

1. Đối với báo cáo riêng Ngân hàng

Lợi nhuận sau thuế Quý III.2020 là 423.753 triệu đồng, tăng 153.432 triệu đồng (tỷ lệ tăng 56,76%) so với cùng kỳ năm 2019, cụ thể như sau:

ĐVT: triệu đồng, %

Chỉ tiêu	Quý III.2020	Quý III.2019	Tăng (+)/ Giảm (-)	
			Triệu đồng	%
Thu nhập lãi thuần	835.293	752.942	82.351	10,94
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	100.636	88.240	12.396	14,05
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	113.104	77.202	35.902	46,50
Lãi từ mua bán chứng khoán đầu tư	7.006	60.737	(53.731)	(88,47)
Lãi thuần từ hoạt động khác	22.218	100.504	(78.286)	(77,89)
Thu nhập từ góp vốn mua cổ phần	2.490	298	2.192	735,57
Chi phí hoạt động	489.500	599.071	(109.571)	(18,29)
Chi phí dự phòng rủi ro	46.816	142.888	(96.072)	(67,24)
Tổng lợi nhuận trước thuế	544.431	337.964	206.467	61,09
Lợi nhuận sau thuế	423.753	270.321	153.432	56,76

(i) Các khoản thu nhập chủ yếu từ hoạt động kinh doanh đều tăng so với cùng kỳ năm trước, cụ thể:

- + Thu nhập lãi thuần tăng 82.351 triệu đồng (tỷ lệ tăng 10,94%) so với cùng kỳ năm 2019.

+ Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ tăng 12.396 triệu đồng (tỷ lệ tăng 14,05%) so với cùng kỳ năm 2019.

+ Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối tăng 35.902 triệu đồng (tỷ lệ tăng 46,50%) so với cùng kỳ năm 2019.

(ii) Chi phí hoạt động giảm 109.571 triệu đồng (tỷ lệ giảm 18,29%) so với cùng kỳ năm 2019 do Eximbank chủ động rà soát và cắt giảm các chi phí hoạt động theo Chỉ thị 02/CT-NHNN ngày 31/03/2020 của Ngân hàng Nhà nước nhằm tập trung nguồn lực giảm lãi suất cho vay đối với dư nợ hiện nay và các khoản cho vay mới.

(iii) Chi phí dự phòng rủi ro giảm 96.072 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2019.

(iv) Lãi từ mua bán chứng khoán đầu tư giảm 53.731 triệu đồng (tỷ lệ giảm 88,47%) so với cùng kỳ năm 2019.

2. Đối với báo cáo hợp nhất Ngân hàng

Lợi nhuận sau thuế Quý III.2020 là 430.123 triệu đồng, tăng 158.261 triệu đồng (tăng 58,21%) so với cùng kỳ năm 2019, cụ thể như sau:

ĐVT: triệu đồng, %

Chỉ tiêu	Quý III.2020	Quý III.2019	Tăng (+)/ Giảm (-)	
			Triệu đồng	%
Thu nhập lãi thuần	838.579	759.893	78.686	10,35
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	102.685	90.671	12.014	13,25
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	113.104	77.202	35.902	46,50
Lãi từ mua bán chứng khoán đầu tư	7.006	59.162	(52.156)	(88,16)
Lãi thuần từ hoạt động khác	29.295	100.518	(71.223)	(70,86)
Thu nhập từ góp vốn mua cổ phần	2.490	298	2.192	735,57
Chi phí hoạt động	494.505	604.437	(109.932)	(18,19)
Chi phí dự phòng rủi ro	46.816	142.888	(96.072)	(67,24)
Tổng lợi nhuận trước thuế	551.838	340.419	211.419	62,11
Lợi nhuận sau thuế	430.123	271.862	158.261	58,21

Lý do tương tự như báo cáo tài chính riêng Ngân hàng.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ông TGD (để b/c)
- Lưu. KTTH.



KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC